

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/DS-ST

Ngày 28-8-2019

“V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
về tài sản, sức khỏe bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Ông Huỳnh Trung Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Mỏl - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 3 năm 2019 về “tranh chấp bồi thường thiệt hại tài sản, sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Huỳnh Thị Kim Đ, sinh năm 1993, có mặt.

Địa chỉ: ấp U, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Võ Văn H, sinh năm 1980, có mặt.

Địa chỉ: ấp U, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. *Người làm chứng:* Võ Văn S, sinh năm 1988, có mặt.

Địa chỉ: ấp U, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 22/02/2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Kim Đ trình bày: Vào khoảng 15 giờ ngày 15/10/2018 do có số điện thoại lạ mạo nhận là chị Đ nhắn tin nhiều lần vào số điện thoại của anh H với nội dung là chửi cha mẹ chồng của chị Đ tức là cha mẹ ruột của anh H. Vì vậy mà anh H đã tìm chị Đ và dùng tay đánh chị Đ trúng sống mũi dẫn đến bị vỡ xương phải nhập viện điều trị 3 ngày.

Nay chị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh H phải bồi thường tiền thuốc theo toa là 1.889.000đ; tiền ngày công cho chồng là Võ Văn S là người nuôi bệnh

3 ngày x 400.000đ/ngày = 1.200.000đồng; tiền ngày công lao động của chị Đ là 30 ngày x 100.000đ/ngày = 3.000.000đ; tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm 7 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 10.430.000đ, tổng cộng các khoản là: 16.519.000đ. Đối với sợi dây chuyền trước đây chị Đ yêu cầu giá trị là 5.000.000đ, nay chị Đ rút lại không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

- *Tại văn bản ý kiến ngày 09/4/2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn anh Võ Văn H trình bày:* Anh H thừa nhận ngày 15/10/2018 anh H có dùng tay đánh trúng mặt của Đ một cái nhưng lỗi thuộc về chị Đ do chị Đ chửi cha mẹ anh H nên anh H không kiềm chế được bản thân nên đánh chị Đ. Đối với các khoản mà chị Đ yêu cầu anh H phải bồi thường gồm tiền thuốc theo toa là 1.889.000đ; tiền ngày công cho chồng là Võ Văn S là người nuôi bệnh 3 ngày x 400.000đ/ngày = 1.200.000đ; tiền ngày công lao động cho chị Đ là 100.000đ/ ngày x 30 ngày = 3.000.000đ; tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm 7 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 10.430.000đ, tổng cộng các khoản là: 16.519.000đ. Anh H chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc là 1.889.000đ, còn đối với các yêu cầu còn lại anh H không đồng ý bồi thường lý do là lỗi của chị Đ đã chửi cha mẹ anh nên anh mới dùng tay đánh trúng mặt chị Đ một cái.

- *Tại lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người làm chứng anh Võ Văn S trình bày:* Anh S là chồng của Đ, là em của H, thương tích của Đ là do H gây ra, khi Đ nằm viện 03 thì anh S là người chăm sóc cho Đ, thu nhập của anh S từ 200.000đ – 300.000đ/ngày.

- *Tại lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người làm chứng anh Võ Văn D trình bày:* Anh D là anh ruột của S, anh chồng của Đ, em ruột của H. Vào lúc 15 giờ ngày 15/10/2018 lúc H đánh Đ thì anh đứng gần đó, anh thấy H đánh Đ bằng tay, về thương tích của Đ thì anh D không rõ, chỉ biết và thấy Đ bị chảy máu do Đ nhổ nước bọt ra và bị sung mặt, còn thương tích của H thì không biết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình thụ lý và giải quyết của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ theo trình tự thủ tục quy định pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự là đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định: Buộc ông Võ Văn H phải bồi thường cho chị Huỳnh Thị Kim Đ tiền thuốc theo toa là 1.889.000đ; tiền ngày công cho chồng là Võ Văn S là người nuôi bệnh 3 ngày x 200.000đ/ngày = 600.000đ; tiền ngày công lao động cho chị Đ là 30 ngày x 100.000đ/ngày 3.000.000đ; tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm 02 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 2.980.000đ. Tổng cộng: 8.469.000đ (Tám triệu, bốn trăm sáu mươi chín nghìn đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của chị Đ yêu cầu anh H bồi thường thiệt hại sợi dây chuyền bị mất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đ nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp về việc bồi thường thiệt hại tài sản, sức khỏe bị xâm phạm đối với anh H. Xét thấy, người khởi kiện có quyền khởi kiện và đã thực hiện đúng về thủ tục khởi kiện theo quy định tại các Điều 186, 188, 189, 190 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn địa chỉ ấp U, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, Chị Đ nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp về việc bồi thường thiệt hại về tài sản, sức khỏe bị xâm phạm đối với anh H. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “bồi thường thiệt hại về tài sản, sức khỏe bị xâm phạm” được quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Vào ngày 15/10/2018 do mâu thuẫn từ tin nhắn điện thoại mà anh H đánh vào vùng mặt của chị Đ trúng sống mũi dẫn đến bị vỡ xương phải nhập viện điều trị 3 ngày. Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa hôm nay, anh H thừa nhận có đánh chị Đ, lời khai của chị Đ, anh H hoàn toàn phù hợp với hai người làm chứng Võ Văn S, Võ Văn D và thương tích của chị Đ theo kết luận giám định số 373-KLGD ngày 15/11/2018 của chị Đ là 9% do anh H gây ra. Nay chị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh H phải bồi thường tiền thuốc theo toa là 1.889.000đ; tiền công cho chồng là Võ Văn S là người nuôi bệnh 3 ngày x 400.000đ/ngày = 1.200.000đ; tiền công lao động cho chị Định là 100.000đ/ ngày x 30 ngày = 3.000.000đ; tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm 7 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 10.430.000đ, tổng cộng các khoản là: 16.519.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Tiền thuốc theo toa là 1.889.000đ. Đây là khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và anh H cũng đồng ý nên chấp nhận.

Tiền ngày công cho chồng là Võ Văn S là người nuôi bệnh chị Đ 3 ngày x 400.000đ/ngày = 1.200.000đ. Xét thấy, chị Đ bị thương tích nên khi nằm viện không thể tự mình chăm sóc được mà cần phải có người chăm sóc nên việc chị Đ yêu cầu tiền ngày công lao động cho anh S là người nuôi bệnh chị Đ là phù hợp. Về số tiền ngày công lao động của anh S: theo biên bản ghi lời khai ngày 10/12/2018 của Công an huyện Tam Nông tại bút lục 53-54 thì chị Đ khai anh S làm thuê 150.000đ/ngày, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh S cho rằng thu nhập của anh trung bình từ 200.000đ – 300.000đ/ngày, nhưng công việc làm của anh không thường xuyên, liên tục nên chỉ chấp nhận 200.000đ/ngày là phù hợp. Cụ thể ngày công lao động của anh S là 3 ngày x 200.000đ = 600.000đ.

Tiền ngày công lao động cho chị Đ là $100.000\text{đ}/\text{ngày} \times 30 \text{ ngày} = 3.000.000\text{đ}$. Chị Đ sau khi bị anh H đánh phải ngưng lao động trong thời gian dài vì sức khỏe yếu, nhức đầu, bác sĩ dặn không được làm nặng trong 6 tháng nhưng không có giấy tờ gì chứng minh, chị Đ chỉ yêu cầu 30 ngày, mỗi ngày $100.000\text{đ}/\text{ngày}$ xét thấy yêu cầu này là phù hợp nên chấp nhận. Cụ thể ngày công lao động của chị Đ là $30 \text{ ngày} \times 100.000\text{đ}/\text{ngày} = 3.000.000\text{đ}$

Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm chị Đ yêu cầu 7 tháng lương cơ sở $\times 1.490.000\text{đ} = 10.430.000\text{đ}$. Xét thấy, hành vi của anh H gây ra làm ảnh hưởng đến sức khỏe, sinh hoạt hằng ngày, thẩm mỹ của chị Đ nhưng không lớn nên chỉ chấp nhận 02 tháng lương cơ sở là phù hợp. Cụ thể $2 \text{ tháng} \times 1.490.000\text{đ}/\text{tháng} = 2.980.000\text{đ}$.

Tổng cộng tiền thuốc, tiền ngày công lao động của người bệnh và người nuôi bệnh, tiền tổn thất tinh thần anh H phải bồi thường cho chị Đ là $8.469.000\text{đ}$ (Tám triệu, bốn trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

[4] Đối với yêu cầu của chị Đ yêu cầu anh H bồi thường thiệt hại sợi dây chuyền bị mất, chị Đ rút lại không yêu cầu anh H bồi thường nữa nên H đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu này là phù hợp.

[5] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của bà Đ được Tòa án chấp nhận, nên ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, cụ thể $8.469.000\text{đ} \times 5\% = 423.000\text{đ}$ (Bốn trăm hai mươi ba nghìn đồng) nhưng ông H được miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm do ông H là hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 244, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 589, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của chị Huỳnh Thị Kim Đ đối với anh Võ Văn H.

Buộc anh Võ Văn H phải bồi thường cho chị Huỳnh Thị Kim Đ tiền thuốc theo toa là $1.889.000\text{đ}$; tiền ngày công cho chồng là Võ Văn S là người nuôi bệnh 3 ngày $\times 200.000\text{đ}/\text{ngày} = 600.000\text{đ}$; tiền ngày công lao động cho chị Đ là 30 ngày $\times 100.000\text{đ}/\text{ngày} = 3.000.000\text{đ}$; tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm 02

tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 2.980.000đđ. Tổng cộng: 8.469.000đ (Tám triệu, bốn trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật, nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của chị Huỳnh Thị Kim Đ đối với anh Võ Văn H.

3. Về án phí sơ thẩm:

Chị Huỳnh Thị Kim Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Huỳnh Thị Kim Đ toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BH/2017/0005565 ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

+ Anh Võ Văn H được miễn nộp toàn bộ tiền án phí án phí dân sự sơ thẩm vì anh Võ Văn Hận được Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận hộ cận nghèo số: 87 871 30019 0352 ngày 01/01/2019 theo quy định điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên anh không phải nộp.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND T. Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hùng Cường